

Bản án số: 208/2017/HSST
Ngày 21/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh và bà Lê Thị Chanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham
gia phiên tòa:** Ông Sa Văn Quỳnh, kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu,
tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2017/HSST
ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A D, sinh năm 1963 tại xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nơi
đăng ký thường trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp:
Trồng trọt; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; đảng phái,
đoàn thể: Không; con ông Giàng A D và bà Tráng Thị S (Đều đã chết); có vợ là
Lầu Thị D (Đã chết) và Cứ Thị S, có 06 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ,
tạm giam từ ngày 19/6/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Giàng A D bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn
La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2017, tổ công tác Công an huyện
Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu Tà Lọng, thị trấn N, huyện M phát hiện
Nguyễn Văn N (Sinh năm 1980; trú tại: Tiểu khu M, thị trấn N, huyện M) và
Bùi Văn K (Sinh năm 1979; trú tại: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M) đang có
hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 bát lửa ga, 01 mảnh giấy bạc
đã đốt cháy, 02 mảnh nilon màu trắng. N và K khai nhận vừa sử dụng ma túy
tổng hợp (Hồng phiến) và Hêrôin của Giàng A D ở tiểu khu P, thị trấn N mua hộ

với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) tiền công mua hộ. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính, dẫn giải N và K về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ. Tiến hành thử test đối với N và K, kết quả xác định các đối tượng dương tính với ma túy tổng hợp và Hêrôin. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã bắt khẩn cấp Giàng A D, thu giữ của D số tiền 20.000đ tiền N và K vừa trả mua ma túy; khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật tại gia đình Giàng A D không thu giữ gì.

Quá trình điều tra, Giàng A D, Nguyễn Văn N và Bùi Văn K khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 19/6/2017, Nam gặp K ở tiểu khu Tà Lọng, Nam rủ K góp tiền mua ma túy sử dụng, K đồng ý và đưa cho Nam 100.000đ. Cả hai đi bộ đến nhà Giàng A D ở tiểu khu Pa Khen 2, gặp và hỏi D có Hêrôin và Hồng phiến không bán cho Nam thì D bảo không có, nếu muốn mua thì đưa tiền D đi mua cho. Nam đưa cho D 300.000đ bảo mua 200.000đ Hêrôin và 100.000đ mua Hồng phiến, khi mua được sẽ trả công cho, D đồng ý. D cầm tiền đến nhà Sòng Thị G tại tiểu khu P, thị trấn N hỏi và mua được 1 gói Hêrôin giá 200.000đ, 1 gói bên trong có 02 viên Hồng phiến giá 100.000đ. D cầm về đưa cho Nam, Nam nhận ma túy, lấy một ít Hêrôin, một ít Hồng phiến và 20.000đ đưa cho D để trả công. Nam, K mang ma túy về tiểu khu T sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Số ma túy Nam đưa cho D thì D đã sử dụng hết, số tiền 20.000đ Nam đưa cho D cơ quan điều tra đã thu giữ.

Đối với Nguyễn Văn N và Bùi Văn K, Công an huyện Mộc Châu đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Sòng Thị G không thừa nhận việc bán ma túy cho D nên không đủ căn cứ để xử lý. Đối tượng hiện bị xử lý về hành vi khác trong vụ án về ma túy.

Tại Cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 05 tháng 9 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Giàng A D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A D từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu của Giàng A D 20.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 mảnh nilon màu trắng, 02 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Nguyễn Văn N và Bùi Văn K.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A D giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với: Biên bản vi phạm hành chính, biên bản khám xét, biên bản về việc bắt người; lời khai của Nguyễn Văn N, Bùi Văn K và những người làm chứng khác; vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 19/6/2017 bị cáo Giàng A D đã nhận số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Văn N và Bùi Văn K để mua hộ N và K một gói Hêrôin và 2 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến) để N và K sử dụng, mục đích để kiếm lời số tiền 20.000đ và ma túy để D sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích kiếm lời. Cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Sông Thị G là người Giàng A D khai đã bán ma túy cho D, không có đủ căn cứ chứng minh, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số tiền thu của Giàng A D 20.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 mảnh nilon màu trắng, 02 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Nguyễn Văn N và Bùi Văn K: Xét là các vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Giàng A D để đảm bảo cho việc thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 19 tháng 6 năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu của Giàng A D 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng chẵn).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Nguyễn Văn N, ngày 19/6/2017 KQ dương tính; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Bùi Văn K, ngày 19/6/2017 KQ dương tính.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Giàng A D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Hạnh